



HỘI THỦY SẢN TỈNH BẠC LIÊU



UBND HUYỆN
PHƯỚC LONG - HỒNG DÂN



TRUNG TÂM KHUYẾN NÔNG
TỈNH BẠC LIÊU



SGP The GEF
Small Grants
Programme



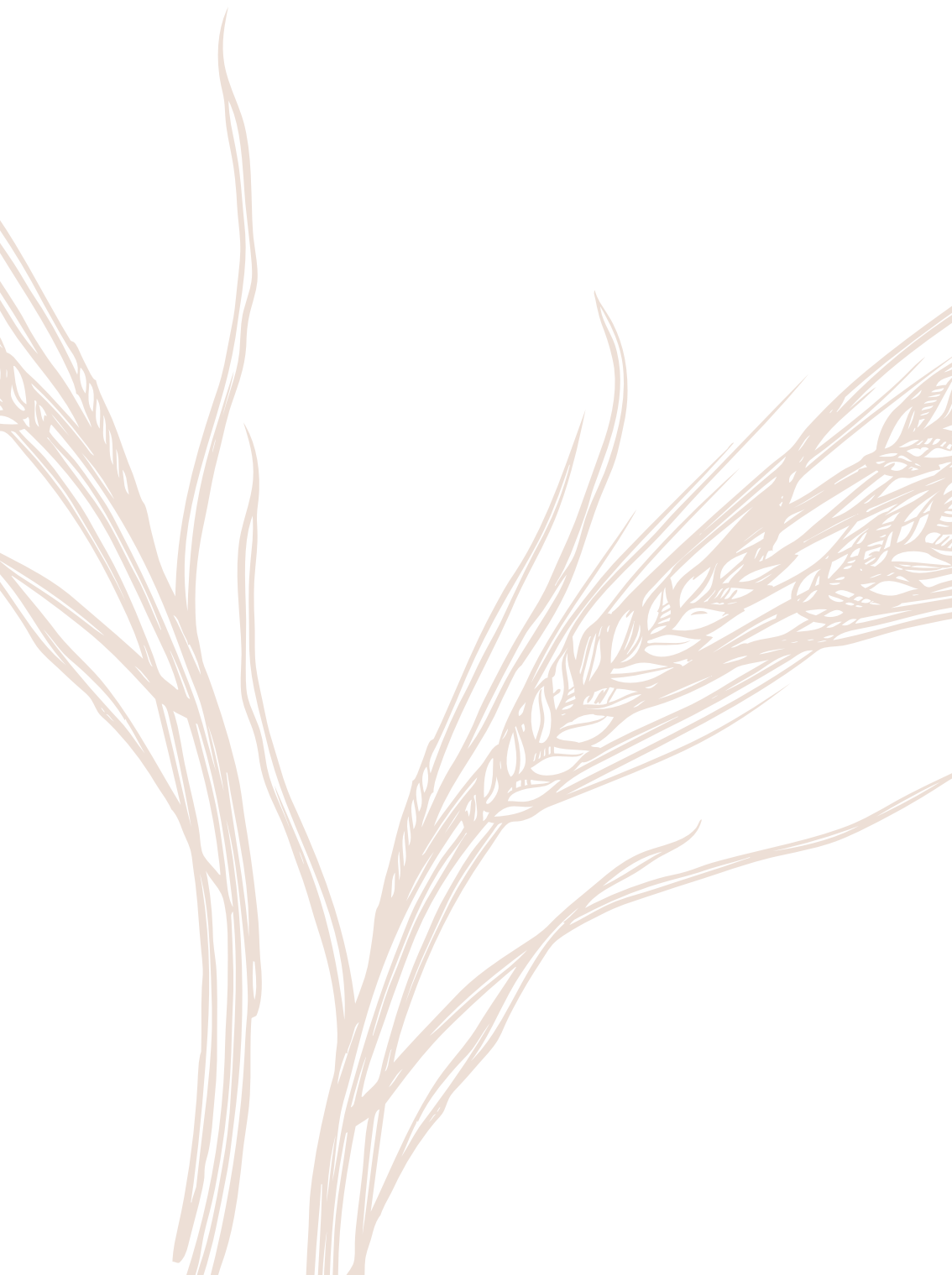
Empowered lives.
Resilient nations.



XÂY DỰNG CHUỖI LIÊN KẾT GIÁ TRỊ SẢN XUẤT

SẢN XUẤT TÔM – LÚA BỀN VỮNG

TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BẠC LIÊU



XÂY DỰNG CHUỖI LIÊN KẾT GIÁ TRỊ

SẢN XUẤT TÔM - LÚA BỀN VỮNG

TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BẠC LIÊU

Tổ chức thực hiện
Hội Thủy sản tỉnh Bạc Liêu.

Địa điểm dự án

- Thị trấn Ngan Dừa, huyện Hồng Dân
- Xã Phước Long, huyện Phước Long, tỉnh Bạc Liêu

Thời gian thực hiện
24 tháng kể từ tháng 10/2019

Kinh phí

	VND	USD
Nguồn kinh phí		
Kinh phí GEF/SGP tài trợ:	1.162.000.000	49.783,64
Kinh phí đối ứng		
• UBND huyện Phước Long (NSNN)	1.191.065.833	51.028,91
• UBND huyện Hồng Dân	113.500.000	4.862,69
• Hội Thủy sản Bạc Liêu	120.000.000	5.141,17
• Cộng đồng tham gia dự án	140.934.167	6.038,05
• Trung tâm Khuyến nông Bạc Liêu	214.600.000	9.194,12
Tổng kinh phí dự án	2.942.100.000	126.048,58

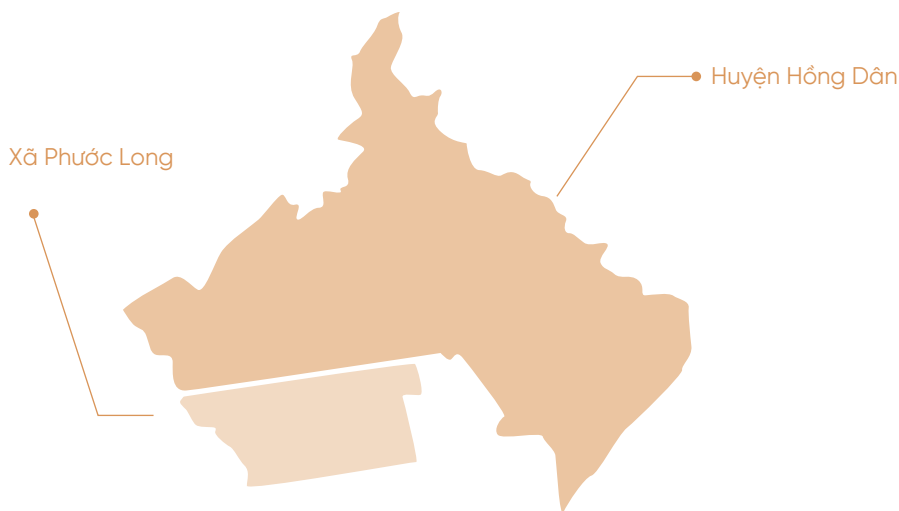
BỐI CẢNH SINH THÁI CỘNG ĐỒNG DỰ ÁN



Với đặc điểm của vùng Đồng bằng sông Cửu Long, huyện Hồng Dân, Phước Long có hệ thống sông, kênh rạch chằng chịt thuận lợi cho nuôi trồng thủy sản (NTTS), vì vậy trong những năm qua, Hồng Dân rất quan tâm đến phát triển NTTS với diện tích NTTS hiện có 25.460 ha, sản lượng đạt 35.243 tấn. Huyện Phước Long có diện tích NTTS 22.477 ha, sản lượng đạt 32.110 tấn (Nguồn: Báo cáo Kết quả thực hiện kế hoạch phát triển nông nghiệp, nông thôn năm 2017, kế hoạch năm 2018).

Huyện Hồng Dân và huyện Phước Long đang có sự chuyển đổi canh tác từ mô hình trồng lúa sang mô hình 01 vụ lúa kết hợp 01 vụ NTTS cho giá trị rất cao. Trên tiểu vùng dự án, ngoài thời gian trồng lúa thì nông dân kết hợp NTTS từ tháng 1 đến tháng 7 hàng năm. Diện tích canh tác tôm-lúa đạt 32.751ha/38.751 ha lúa vụ mùa, chiếm 84,5% diện tích lúa vụ mùa và diện tích NTTS cả hai huyện là 47.937 ha trong cơ cấu nông nghiệp của huyện Hồng Dân (Nguồn: Báo cáo Kết quả thực hiện kế hoạch phát triển nông nghiệp, nông thôn năm 2017, kế hoạch năm 2018).

Với sự vào cuộc của các cấp chính quyền địa phương, nhằm nâng cao đời sống nhân dân, giảm tỷ lệ nghèo, hạn chế hộ phát sinh mới bằng các biện pháp: hỗ trợ vốn, tư liệu sản xuất, kinh nghiệm làm ăn, việc làm, nhà ở ổn định...thì tỷ lệ hộ nghèo của địa phương đã giảm đi đáng kể.



Thị trấn Ngan Dừa huyện Hồng Dân và xã Phước Long huyện Phước Long, là vùng được quy hoạch sản xuất tôm-lúa theo chủ trương của tỉnh Bạc Liêu.

Thị trấn Ngan Dừa huyện Hồng Dân là trung tâm hành chính của huyện Hồng Dân, kinh tế chủ yếu là thương mại, dịch vụ và sản xuất nông nghiệp trong đó con tôm cây lúa là chủ lực. Trong những năm gần đây địa phương chủ trọng mở rộng mô hình sản xuất tôm-lúa trên địa bàn thị trấn nhằm ổn định sản xuất vùng nhiễm mặn của các ấp ngoại ô thị trấn. Tổng diện tích NTTS là 125 ha, sản lượng nuôi trồng thủy sản trong năm đạt 693 tấn, sản xuất lúa năng suất đạt 6 – 6,5 tấn/ha (Báo cáo tình hình phát triển kinh tế xã hội thị trấn Ngan Dừa năm 2018), góp phần ổn định đời sống của người dân đặc biệt là người dân tộc thiểu số. Trên địa bàn thị trấn có 2 Tổ hợp tác (THT) sản xuất nông nghiệp trên địa bàn 2 ấp Xẻo Quao và Trèm Trèm mỗi THT 30 thành viên, hoạt động chủ yếu là sản xuất, dịch vụ nông nghiệp.

Xã Phước Long, huyện Phước Long là xã trọng điểm của huyện Phước Long, có tổng giá trị sản xuất (GO) đạt 1.876, 860 tỷ đồng. Trong đó, nông nghiệp – thủy sản chiếm tỷ trọng 45,26%, thương mại – dịch vụ chiếm tỷ trọng 35,33% và công nghiệp – xây dựng chiếm tỷ trọng 19,41%). Thu nhập bình quân đầu người đạt 50,430 triệu đồng/ người/ năm. Diện tích sản xuất nông nghiệp, thủy sản của xã 15.267,56 ha, năng suất lúa 5 – 6 tấn/ ha, năng suất tôm trung bình 110 – 120 kg/ha (Báo cáo tình hình phát triển kinh tế xã hội xã Phước Long năm 2018). Xã Phước Long là xã trọng điểm xây dựng nông thôn mới của huyện Phước Long là vùng sản xuất tôm lúa lớn nhất trên địa bàn huyện, xã đã thành lập 1 HTX sản xuất, dịch vụ nông nghiệp Quyết Tâm có 207 thành viên với diện tích canh tác tôm lúa 305 ha, được sự tài trợ của dự án “Mở rộng phát triển các mô hình canh tác lúa tôm nhằm quản lý – khai thác – sử dụng hiệu quả – bền vững vùng đất phèn mặn ở Bạc Liêu” đã thành lập 4 THT sản xuất lúa giống nông hộ và quản lý thủy nông tại 4 ấp Phước Trường, Phước Thành, Phước Thọ, Phước Thọ Tiền.



VẤN ĐỀ DỰ ÁN GIẢI QUYẾT

Dự án hướng tới cách tiếp cận đa bên (bao gồm cộng đồng nông dân, khối kinh tế tư nhân, các tổ chức phi chính phủ và các đoàn thể xã hội dân sự liên quan) cho sự phát triển của chuỗi giá trị tôm thông qua việc áp dụng các tiêu chuẩn bền vững, tăng hiệu quả sản xuất cũng như mở rộng quy mô tiếp cận hiệu quả nguồn tài chính. Dự án thúc đẩy mở rộng quy mô cho các hoạt động của các đối tác trong và ngoài nước. Dự án góp phần trực tiếp vào việc liên kết chuỗi cung ứng sản phẩm tôm sạch cho thị trường trong và ngoài nước.

Dự án đặc biệt chú trọng giảm thiểu tác động tiêu cực đến nguồn đa dạng sinh học và nước. Ngoài ra, dự án cũng làm tăng hiệu quả sử dụng các nguồn tài nguyên (nước, năng lượng và thực phẩm), đảm bảo sinh kế bền vững và cải thiện điều kiện kinh tế của hộ sản xuất/chế biến tôm vừa và nhỏ. Đồng thời, thông qua tuân thủ các tiêu chuẩn có trách nhiệm, dự án cải thiện điều kiện lao động và làm việc. Dự án sẽ giới thiệu các giải pháp dễ dàng nhân rộng tới các tác nhân và ngành nghề khác. Tôm là một nguồn sinh kế quan trọng cho hơn 1 triệu người ở Việt Nam, trong đó có hơn 80% nông trại tôm là hộ sản xuất quy mô nhỏ. Dự án sẽ tập trung chủ yếu vào 3 huyện của tỉnh Bạc Liêu gồm Gia Rai, Phước Long và Hồng Dân – các huyện đóng góp đến hơn 82% diện tích nuôi trồng thủy sản của tỉnh. Sự phát triển nuôi trồng thủy sản ở các huyện này đóng vai trò rất quan trọng đối với sự phát triển chung của tỉnh và ổn định sinh kế cho người dân của địa phương.

Chuỗi giá trị tôm: Là một trong những sản phẩm nông nghiệp chủ đạo, chiếm gần 50% sản lượng thủy sản xuất khẩu của Việt Nam, tốc độ tăng trưởng hàng năm của ngành tôm trong vòng 5 năm qua đạt 6% về sản lượng sản xuất, 7% về năng suất (tấn/ha) và 7% giá trị xuất khẩu. Sản xuất tôm và các hoạt động liên quan đem lại sinh kế và an ninh lương thực cho hơn 1 triệu người sản xuất nhỏ, lực lượng đóng góp hơn 80% vào sản xuất tôm tại Việt Nam. Ngành tôm cũng mang lại thu nhập cho

gần 2 triệu người lao động tại các công ty chế biến thủy sản, trong đó 80% là phụ nữ. Sự phát triển bùng nổ của ngành tôm Việt Nam trong 20 năm qua dựa vào hệ sinh thái nước mặn, không có một kế hoạch tổng thể thực sự, đã dẫn đến hậu quả nghiêm trọng về môi trường và xã hội. Sản xuất tôm tăng trưởng không bền vững có thể phá hủy rừng ngập mặn cũng như các vùng đất ngập nước khác; phát tán hóa chất, dưỡng chất vào môi trường; ô nhiễm nước và xâm nhập mặn; gây cạn kiệt và ô nhiễm sinh học các quần thể cá và tôm hoang dã và gia tăng áp lực tới biến đổi khí hậu. Người sản xuất quy mô nhỏ mà sản xuất khối lượng lớn nhưng thiếu trình độ kỹ thuật, thiếu tập quán sản xuất thích ứng với khí hậu, thiếu thông tin thị trường ngày một tăng, khiến tràn lan bệnh dịch và giảm chất lượng tôm so với yêu cầu của các công ty thủy sản. Đồng thời, quan hệ hợp tác tập thể lỏng lẻo trong hợp tác xã sẽ làm suy yếu sức mạnh đàm phán của người sản xuất, khiến họ không đạt được thỏa thuận, chung chia lợi ích và rủi ro công bằng hơn. Tất cả vấn đề nêu trên khiến người sản xuất ngập trong lỗ, nợ nần, khiến công ty thủy sản không đáp ứng đủ tiêu chuẩn, không truy xuất được nguồn gốc xuất xứ và giảm khả năng cạnh tranh trên thị trường quốc tế. Từ những rủi ro đó, người sản xuất là phụ nữ sẽ là đối tượng đặc biệt dễ bị tổn thương nhất – lỗ nhiều hơn, nợ nhiều hơn, sinh kế bị đe dọa, trong khi đó nữ công nhân cũng mất một phần thu nhập hay thậm chí mất việc.

Chuỗi giá trị lúa: Việt Nam là một trong những quốc gia sản xuất gạo lớn nhất thế giới với tổng sản lượng hơn 44,7 triệu tấn và là nước xuất khẩu gạo đứng thứ ba thế giới với sản lượng 6 triệu tấn gạo bán ra trên thị trường quốc tế vào năm 2017. Dù vậy, năng suất và xuất khẩu tăng không đồng nghĩa với việc chất lượng cuộc sống của các nông hộ trồng lúa được cải thiện, do quy mô canh tác nhỏ, tốn kém nguyên liệu đầu vào, chuỗi giá trị manh mún, điều khoản thương mại bất lợi và tác động ngày càng nghiêm trọng của biến đổi khí hậu. Bên cạnh đó, sản phẩm gạo xuất khẩu của Việt Nam mới chủ yếu hướng tới phân khúc thị trường cấp thấp, giá rẻ (gạo trắng, tỷ lệ gạo vỡ cao).



Hợp tác với 03 công ty triển vọng như: Công ty cổ phần chế biến thủy sản XNK Âu Vững, công ty sản xuất phân bón hữu cơ vi sinh HIDANO, Công ty Bỏ Đẻ 688 ... và 06 HTX sản xuất nhằm tạo ra tính hiệu suất và hiệu quả trong hoạt động kinh doanh bền vững của chính họ thông qua việc cung cấp dịch vụ hỗ trợ phát triển kinh doanh định hướng doanh nghiệp xã hội.

Các thành tố tham gia vào chuỗi bao gồm các doanh nghiệp kinh doanh các vật tư nông nghiệp đầu vào cung cấp cho mô hình tôm-lúa như: giống, vật tư nông nghiệp, thuốc, chế phẩm sinh học, phân bón ..., các đơn vị thu mua sản phẩm nông nghiệp như lúa gạo, tôm ...và các sản phẩm khác. Các THT, HTX trong vùng sản xuất có cùng phương thức sản xuất tôm-lúa và có tự nguyện tham gia vào chuỗi liên kết. Các thành tố cần thực hiện đúng các cam kết, thỏa thuận, bản ghi nhớ, hợp đồng hợp tác ... giữa các bên cùng tạo điều kiện hỗ trợ nhau phát triển và ổn định.

Tác động đến các cơ quan nhà nước và doanh nghiệp hoạt động tại Bạc Liêu và các tỉnh lân cận nhằm cải thiện môi trường pháp lý hướng tới tạo điều kiện, hỗ trợ và khuyến khích doanh nghiệp nông nghiệp áp dụng thực hành kinh doanh có trách nhiệm, phát triển chuỗi giá trị bền vững và thích ứng với khí hậu. Hoạt động này sẽ được triển khai cùng với Sở NN & PTNT ở cấp tỉnh và các cơ quan chuyên môn có liên quan cấp huyện. Kết quả, kinh nghiệm thực hành tốt nhất sẽ được sử dụng trong quá trình vận động và tạo tầm ảnh hưởng ở phạm vi khu vực.

Do đó, việc thực hiện dự án "Xây dựng chuỗi liên kết giá trị sản xuất tôm-lúa bền vững trên địa bàn tỉnh Bạc Liêu" ngoài việc góp phần nâng cao giá trị, cân đối cung cầu, ổn định sản xuất, tăng sinh kế cho cộng đồng dân cư vùng chuyển đổi của tỉnh Bạc Liêu mà còn có ý nghĩa rất lớn trong chiến lược phát triển kinh tế tạo đầu ra ổn định gắn với bảo vệ môi trường sinh thái và thích ứng với biến đổi khí hậu ở Đồng bằng sông Cửu Long hiện nay.







MỤC TIÊU CỦA DỰ ÁN

MỤC TIÊU CHUNG

Xây dựng chuỗi giá trị liên kết sản xuất tôm-lúa nhằm giảm thiểu rủi ro và nâng cao thu nhập cho các hộ nông dân, THT, HTX sản xuất nhỏ lẻ tại 02 huyện Hồng Dân và Phước Long tiến tới nâng cao hiệu quả và chia sẻ lợi ích từ chuỗi liên kết giá trị để duy trì sản xuất Tôm-lúa bền vững tại tỉnh Bạc Liêu.

MỤC TIÊU CỤ THỂ

Mục tiêu 1: Nâng cao nhận thức và năng lực xây dựng, vận hành chuỗi liên kết giá trị sản xuất Tôm-lúa thông qua truyền thông, tập huấn, tư vấn cho các nhóm cộng đồng tham gia.

Mục tiêu 2: Xây dựng thành công mô hình chuỗi liên kết sản xuất Tôm-lúa.

Mục tiêu 3: Tổng kết, đánh giá rút ra bài học kinh nghiệm, phổ biến nhân rộng.

CÁC NỘI DUNG THỰC HIỆN CHÍNH CỦA DỰ ÁN



1 Đào tạo, tập huấn và tuyên truyền về chuỗi liên kết và ý nghĩa của liên kết chuỗi cho các tổ hợp tác, hợp tác xã trong và ngoài vùng dự án, kết hợp tập huấn quy trình kỹ thuật đáp ứng nhu cầu của đơn vị bao tiêu sản phẩm: Tập huấn nắm bắt quy trình nuôi luân canh tôm-lúa và áp dụng các tiêu chuẩn sản xuất tôm sạch và tuyên truyền vận động người dân tham gia vào các tổ hợp tác, hợp tác xã và chuỗi liên kết giá trị sản phẩm cung ứng đầu vào và tiêu thụ sản phẩm đầu ra đối với mô hình nuôi luân canh tôm-lúa.

2 Tổ chức tham quan học tập kinh nghiệm HTX đã thực hiện liên kết chuỗi tôm từ đầu vào đến đầu ra và tham quan các công ty, doanh nghiệp tham gia vào dự án chuỗi liên kết giá trị sản xuất tôm-lúa bền vững trên địa bàn tỉnh Bạc Liêu.

3 Tổ chức hội thảo kết nối doanh nghiệp và các tổ hợp tác, hợp tác xã trong thúc đẩy quan hệ thương mại với các tác nhân khác bằng cách thiết lập phiên đàm phán và hội nghị bàn tròn; Hỗ trợ thâm nhập thị trường theo mô hình phát triển chuỗi giá trị và đàm phán ký kết các hợp đồng liên kết cung ứng vật tư đầu vào cũng như bao tiêu sản phẩm đầu ra.

4 Thông tin tuyên truyền, hội thảo, hội nghị: Biên soạn và in ấn các tài liệu như: tài liệu tuyên truyền về chuỗi liên kết giá trị tôm, lúa, ý nghĩa khi tham gia vào chuỗi liên kết, các tiêu chuẩn, chứng nhận đáp ứng yêu cầu của các đơn vị bao tiêu sản phẩm tôm, lúa. Phát hành tờ rơi, pano quảng cáo về dự án, đưa tin bài về dự án trên sóng phát thanh-truyền hình.

KẾT QUẢ MONG ĐỢI CỦA DỰ ÁN

KẾT QUẢ 1

Người sản xuất tôm-lúa được tập huấn hướng dẫn canh tác theo yêu cầu kết nối bao tiêu sản phẩm đầu ra từ các công ty, doanh nghiệp.

- **Sản phẩm 1.1:** 06 lớp tập huấn kỹ thuật sản xuất theo quy trình an toàn thỏa mãn các tiêu chuẩn, quy chuẩn quốc gia và quốc tế, cũng như nâng cao nhận thức của người dân về chuỗi liên kết giá trị trong sản xuất nông nghiệp.
- **Sản phẩm 1.2:** Tổ chức 24 cuộc hội thảo, thúc đẩy, chia sẻ kinh nghiệm đàm phán, kết nối và ký kết hợp đồng liên kết giữa doanh nghiệp, công ty và các tổ hợp tác, hợp tác xã.
- **Sản phẩm 1.3:** 02 cuộc tham quan học học hỏi kinh nghiệm mô hình hợp tác xã thực hiện thành công chuỗi liên kết và các công ty, doanh nghiệp tham gia vào chuỗi liên kết giá trị sản xuất tôm-lúa.
- **Sản phẩm 1.4:** Tổ chức 30 cuộc tuyên truyền vận động người dân tham gia vào HTX, chuỗi liên kết sản xuất tôm-lúa.

KẾT QUẢ 2

Thúc đẩy hình thành chuỗi liên kết giá trị sản xuất tôm-lúa trên địa bàn tỉnh Bạc Liêu.

- **Sản phẩm 2.1:** củng cố hoạt động liên kết sản xuất cho tổ hợp tác, hợp tác xã thực hiện mô hình canh tác luân canh tôm-lúa.
- **Sản phẩm 2.2:** THT, HTX tham gia chuỗi liên kết sản xuất theo hướng an toàn hướng đến các tiêu chuẩn hàng hóa theo yêu cầu của đơn vị thu mua như: Việt GAP, ASC, tôm, lúa hữu cơ
- **Sản phẩm 2.3:** Hàng hóa có nhãn hiệu gắn với các THT, HTX, doanh nghiệp tham gia vào chuỗi liên kết.
- **Sản phẩm 2.4:** Chuỗi liên kết hoạt động hiệu quả, các thành tố trong chuỗi liên kết gắn kết chặt chẽ, thực hiện nghiêm túc các thỏa thuận được ký kết giữa các bên.

KẾT QUẢ 3

Tuyên truyền, phổ biến nhân rộng mô hình chuỗi liên kết để chuyển giao mô hình liên kết đến cho nông dân vùng dự án, các vùng chuyển đổi trên địa bàn tỉnh Bạc Liêu.

- **Sản phẩm 3.1:** Báo cáo sơ, tổng kết và đề xuất giải pháp nhân rộng mô hình chuỗi liên kết giá trị sản xuất tôm-lúa.
- **Sản phẩm 3.2:** 03 cuộc hội nghị triển khai, sơ kết và tổng kết (30 đại biểu/cuộc), 02 cuộc họp lấy ý kiến và nghiệm thu tài liệu tuyên truyền.
- **Sản phẩm 3.3:** In ấn 1.000 cuốn tài liệu tuyên truyền về chuỗi liên kết giá trị sản xuất tôm-lúa; 1.000 tờ rơi; 2 pano phổ biến, quảng bá về nội dung dự án triển khai, 02 tin bài về dự án trên sóng phát thanh-truyền hình nhằm nâng cao nhận thức, hiểu biết về tác động của BĐKH và sự cấp thiết khi tham gia vào chuỗi liên kết, giảm thiểu tác động xã hội và môi trường, biện pháp quản lý, kỹ thuật sử dụng có hiệu quả tài nguyên đất, nước, đa dạng sinh học trong canh tác tôm-lúa.
- **Sản phẩm 3.4:** Chính sách về phát triển Chuỗi tôm-lúa ở vùng mặn ngọt tỉnh Bạc Liêu và kế hoạch nhân rộng trong thời gian tới.

KẾ HOẠCH ĐẢM BẢO SỰ THAM GIA CỘNG ĐỒNG & CÁC BÊN LIÊN QUAN

Sự tham gia của cộng đồng trong dự án

Dự án sử dụng phương pháp tiếp cận có sự tham gia của cộng đồng, phát huy vai trò là người hưởng thụ kết quả của dự án và từ đó cho thấy sự tham gia của cộng đồng trong thiết kế, thực hiện, theo dõi và đánh giá kết quả dự án. Trong quá trình xây dựng, thiết kế dự án, dự án đã khảo sát để tham khảo ý kiến về các nhu cầu bức thiết nhất và đưa ra giải pháp để giải quyết các vấn đề về liên kết chuỗi giá trị tôm, ứng dụng các tiến bộ kỹ thuật vào canh tác tôm-lúa nhằm nâng cao giá trị sản phẩm thủy sản và sử dụng, khai thác tài nguyên đất, nước và đa dạng sinh học tại vùng chuyển đổi có hiệu quả và bền vững.

Các hoạt động sinh kế cũng như cuộc sống của cộng đồng tại địa bàn Dự án được quan tâm trong suốt quá trình thực hiện dự án, Dự án sẽ tạo điều kiện cho cộng đồng tham gia tất cả các hoạt động, được hỗ trợ kỹ thuật và tài chính thông qua sự hỗ trợ của các đơn vị tham gia, được nâng cao nhận thức về sự liên kết cộng đồng trong sản xuất, có cơ hội bán sản phẩm trực tiếp cho đơn vị thu mua, hạn chế khâu trung gian trong tiêu thụ sản phẩm, nâng cao hiệu quả kinh tế. Các hoạt động điều tra, khảo sát, quy hoạch cũng như những khuyến nghị về chính sách đều sử dụng các phương pháp có sự tham gia của cộng đồng và có sự tham vấn đầy đủ ý kiến của cộng đồng. Tri thức truyền thống, tập quán sản xuất của cộng đồng dân tộc Khmer cũng được chú trọng đầy đủ trong quá trình thiết kế và thực hiện các nội dung của dự án và tiếp thu những thành quả của dự án.

Chuyên gia phổ biến thông tin về dự án cho cộng đồng thông qua các cuộc họp, tập huấn, hội thảo và các tài liệu truyền thông của dự án. Trong quá trình tổ chức thực hiện, hoạt động thúc đẩy liên kết chuỗi giá trị tôm, cộng đồng tham gia bình chọn các tổ hợp tác, hợp tác xã, các công ty, doanh nghiệp tham gia dự án trên cơ sở các tiêu chí đặt ra của Ban điều hành và ký kết các hợp đồng cam kết thực hiện, đảm bảo sự công bằng trong hưởng lợi cho cộng đồng trong quá trình triển khai các hoạt động của dự án.

Sự tham gia của chính quyền và các cơ quan ban ngành có liên quan của địa phương trong dự án

Dự án có sự hợp tác chặt chẽ và sự phối hợp giữa Hội Thủy sản tỉnh Bạc Liêu với Chi hội thủy sản ở các huyện/xã. Dự án cũng phối kết hợp với UBND huyện Hồng Dân, Phước Long, UBND xã Phước Long, thị trấn Ngan Dừa, Trung tâm Dịch vụ Kỹ thuật Nông nghiệp, phòng Nông nghiệp & PTNT huyện Hồng Dân, Phước Long, Sở Nông nghiệp và PTNT. Điều này sẽ phát huy tính bền vững và khả năng nhân rộng mô hình chuỗi liên kết giá trị sản xuất tôm-lúa của dự án ở các địa phương có điều kiện tương tự. Sự phối hợp nhằm triển khai thực hiện các hoạt động liên quan trong quá trình thực hiện dự án như:

- Tổ chức các hoạt động truyền thông về môi trường và mô hình của dự án, các lớp tập huấn đào tạo, tập huấn nâng cao nhận thức cho người dân. Vận động người dân tham gia vào các tổ hợp tác, hợp tác xã.
- Tổ chức các cuộc hội thảo thúc đẩy liên kết giữa các công ty, doanh nghiệp với các tổ hợp tác, hợp tác xã.



Thiết lập quan hệ đối tác với các cơ quan/tổ chức có liên quan là Trung tâm Khuyến nông nhằm huy động sự hỗ trợ phối hợp cùng dự án cho triển khai mô hình chuỗi liên kết giá trị sản xuất tôm-lúa bền vững, tập huấn, hội thảo và hoàn thiện tài liệu tuyên truyền về liên kết chuỗi trong điều kiện bị ảnh hưởng của BĐKH. Trong thành phần Ban điều hành dự án có đại diện của UBND huyện Phước Long, Hồng Dân, Liên minh Hợp tác xã tỉnh, UBND xã Phước Long, thị trấn Ngan Dừa ... để hỗ trợ Hội Thủy sản hoàn thành nhiệm vụ, trong đó vai trò, trách nhiệm và sự tham gia của các bên cụ thể như sau:

- UBND huyện Phước Long, Hồng Dân: Quan tâm, chỉ đạo Hội Nông dân huyện và các ban ngành đoàn thể, Phòng Nông nghiệp & PTNT huyện, UBND Thị trấn Ngan Dừa, UBND xã Phước Long tuyên truyền, vận động và tập hợp nông dân trong Dự án chấp hành và thực hiện tốt các hoạt động của Dự án, theo dõi và phản ánh kịp thời những thuận lợi, khó khăn trong thời gian thực hiện Dự án, góp phần trong việc thực hiện mô hình chuỗi liên kết mang lại hiệu quả; Phối hợp lồng ghép các chương trình, dự án của địa phương với dự án Chuỗi tôm-lúa Bạc Liêu.
- Liên minh hợp tác xã tỉnh Bạc Liêu: Phối hợp với Hội Thủy sản tỉnh Bạc Liêu, Trung tâm Khuyến nông Bạc Liêu trong tất cả hoạt động của Dự án; Chịu trách nhiệm chính trong việc tuyên truyền, hỗ trợ, hướng dẫn người dân tham gia vào HTX theo đúng qui định của pháp luật. Thu thập thông tin, số liệu và theo dõi, đánh giá dự án; lồng ghép các chương trình, dự án hỗ trợ cho các THT phát triển lên HTX, hỗ trợ HTX phát triển thành HTX kiểu mới theo Luật HTX 2012.
- Các THT/HTX: Tổ trưởng THT, Giám đốc HTX đại diện cho THT/HTX đàm phán, ký kết hợp đồng với đối tác và chịu trách nhiệm trước thành viên của THT/HTX; Ban lãnh đạo THT/ HTX có trách nhiệm đôn đốc, quản lý các thành viên của mình thực hiện nghiêm túc những điều khoản đã cam kết nhằm đảm bảo liên kết bền vững hiệu quả.
- Chính quyền, địa phương tổ chức phối kết hợp và lồng ghép các chương trình dự án khác của địa phương với dự án Xây dựng chuỗi liên kết giá trị sản xuất tôm-lúa bền vững trên địa bàn tỉnh Bạc Liêu nhằm xây dựng thành công mô hình chuỗi liên kết sản xuất tôm-lúa nhằm tăng sinh kế cho cộng đồng người dân tại vùng dự án.

TÍNH BỀN VỮNG & KHẢ NĂNG NHÂN RỘNG-LỒNG GHÉP

Lồng ghép với các chương trình, dự án của địa phương:

Mô hình sản xuất tôm-lúa là mô hình bền vững có mối quan hệ tương hỗ lẫn nhau, chính vì vậy đây là mô hình sản xuất rất được quan tâm tại địa phương, đặc biệt là vùng giáp ranh mặn ngọt. Để tạo điều kiện cho các địa phương có vùng sinh thái lợ ngọt có điều kiện phát triển kinh tế, tỉnh Bạc Liêu đã xây dựng kế hoạch phát triển mô hình nuôi tôm sạch, lúa an toàn theo quy trình hữu cơ áp dụng trên hệ thống canh tác tôm-lúa vùng phía Bắc Quốc lộ 1A đến năm 2020 định hướng đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Bạc Liêu và đề án nâng cao năng suất tôm nuôi trong mô hình tôm-lúa vùng phía Bắc Quốc lộ 1A đến năm 2020, định hướng đến năm 2025. Đây là điều kiện thuận lợi để huyện Hồng Dân và huyện Phước Long lồng ghép với dự án Xây dựng chuỗi liên kết giá trị sản xuất tôm-lúa bền vững trên địa bàn. Tạo điều kiện để giúp người dân trong vùng dự án ổn định sinh kế tăng hiệu quả trong sản xuất.

Chương trình lồng ghép với Liên minh Hợp tác xã tỉnh Bạc Liêu: Cùng với chủ trương chung của tỉnh và thực hiện hiệu quả Quyết định số 98 về Chính sách phát triển kinh tế hợp tác liên kết trong sản xuất tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp Liên minh HTX tỉnh Bạc Liêu triển khai lồng ghép chương trình hỗ trợ thành lập mới HTX theo Luật HTX 2012 (mỗi huyện lồng ghép hỗ trợ thành lập 1 HTX kiểu mới với số lượng thành viên từ 50 – 100 thành viên), Giúp cho các HTX tiếp cận nguồn vốn của Quỹ hỗ trợ phát triển HTX tỉnh Bạc Liêu nếu các HTX đáp ứng được các điều kiện cho vay của Quỹ.



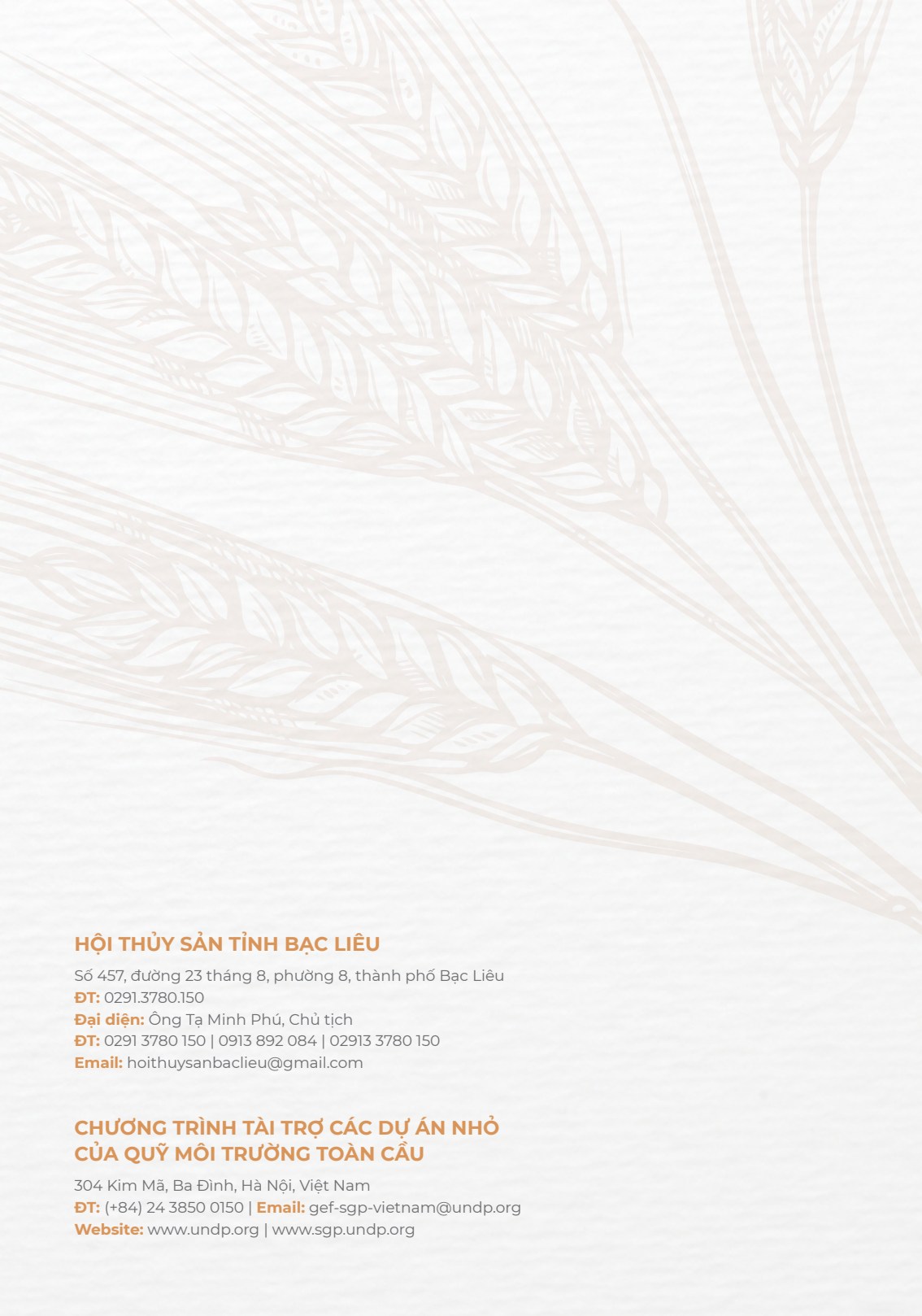
Trách nhiệm duy trì kết quả dự án:

Giao cho địa phương (nơi triển khai dự án) thực hiện. Khi dự án trên triển khai, ban điều hành, nhóm chuyên gia phối hợp với đơn vị ban ngành liên quan cấp tỉnh/huyện/xã sẽ thường xuyên kiểm tra tình hiệu quả đầu tư. Từng bước hình thành tổ chức kinh tế hợp tác. Sau khi dự án kết thúc, các cấp chính quyền và các ban ngành liên quan tiếp tục tuyên truyền vận động người dân duy trì hợp tác trong sản xuất, kêu gọi đầu tư từ các doanh nghiệp thu mua sản phẩm nông nghiệp theo hướng sản xuất theo đơn đặt hàng. Đồng thời, Hội Thủy sản và Trung tâm Khuyến nông tỉnh Bạc Liêu hàng năm sẽ tiếp tục hỗ trợ về mặt kỹ thuật, tranh thủ nguồn tài trợ của các tổ chức phi chính phủ, trung ương, địa phương để hỗ trợ cho nông dân vùng dự án ổn định sinh kế duy trì mô hình chuỗi liên kết trong sản xuất.

Kế hoạch nhân rộng Dự án

Sau khi kết thúc dự án vào năm 2021, để phổ biến những thành công của mô hình liên kết chuỗi, Hội thủy sản, Trung tâm Khuyến nông Bạc Liêu cùng chính quyền địa phương lồng ghép với các nhiệm vụ chuyên môn của đơn vị, tranh thủ mọi nguồn vốn sự nghiệp, vốn khoa học công nghệ của tỉnh, vốn tài trợ khác để tiếp tục nhân rộng mô hình liên kết chuỗi trong sản xuất sang thị trấn Phước Long huyện Phước Long, xã Vĩnh Lộc huyện Hồng Dân, thời gian thực hiện sau khi dự án kết thúc và những năm tiếp theo. Đặc biệt tranh thủ lồng ghép với dự án phát triển mô hình nuôi tôm sạch, lúa an toàn theo quy trình hữu cơ áp dụng trên hệ thống canh tác tôm-lúa vùng phía Bắc Quốc lộ 1A đến năm 2020 định hướng đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Bạc Liêu.

Chương trình tài trợ các dự án nhỏ (SGP) do Quỹ môi trường toàn cầu (GEF) tài trợ và do Chương trình Phát triển LHQ thực hiện từ năm 1992 tại 125 nước nhằm hỗ trợ các hành động cấp cơ sở góp phần giải quyết các vấn đề môi trường toàn cầu. SGP hỗ trợ kỹ thuật và tài chính trực tiếp cho các Tổ chức xã hội, Tổ chức quần chúng với khoản tài trợ tối đa 50.000 USD. Các lĩnh vực tài trợ bao gồm bảo tồn đa dạng sinh học và sử dụng bền vững, thích ứng và giảm thiểu biến đổi khí hậu, bảo vệ các vùng nước quốc tế, quản lý chất thải và hoá chất khó phân huỷ và quản lý đất bền vững. SGP đã triển khai ở Việt nam từ năm 1999 với hơn 150 dự án trên 40 tỉnh, thành của các nước.



HỘI THỦY SẢN TỈNH BẠC LIÊU

Số 457, đường 23 tháng 8, phường 8, thành phố Bạc Liêu

ĐT: 0291.3780.150

Đại diện: Ông Tạ Minh Phú, Chủ tịch

ĐT: 0291 3780 150 | 0913 892 084 | 02913 3780 150

Email: hoithuysanbaclieu@gmail.com

CHƯƠNG TRÌNH TÀI TRỢ CÁC DỰ ÁN NHỎ CỦA QUỸ MÔI TRƯỜNG TOÀN CẦU

304 Kim Mã, Ba Đình, Hà Nội, Việt Nam

ĐT: (+84) 24 3850 0150 | **Email:** gef-sgp-vietnam@undp.org

Website: www.undp.org | www.sgp.undp.org